

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN  
 TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

**Chuyên ngành: Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn**

**1. Tên học phần: Đò án tuyển nồi**

**2. Loại học phần:** Lý thuyết – Thực hành

**3. Số tín chỉ:** 1 (0, 1)

**4. Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Tuyển khoáng

**5. Điều kiện tiên quyết:**

Đây là học phần chính của ngành Kỹ thuật Tuyển khoáng sản rắn. Sinh viên học môn này sau khi đã hoàn thành xong các học phần: Chuẩn bị khoáng sản, Tuyển nồi.

**6. Phân bố thời gian:**

- |            |                         |
|------------|-------------------------|
| - Lên lớp: | 45 tiết (3 tiết / tuần) |
| - Tự học:  | 90 giờ                  |

**7. Mục tiêu của học phần**

**7.1. Về kiến thức**

Sau khi học xong học phần đồ án Tuyển nồi, người học có khả năng:

- Biết được những kiến thức lý thuyết cơ bản để thiết kế xưởng Tuyển nồi.
- Hiểu được các bước hình thành việc tính toán Đò án môn học Tuyển nồi.
- Biết cách chọn sơ đồ định tính ứng với từng đối tượng quặng đem tuyển nồi.
- Biết được chế độ thuốc tuyển ứng với từng đối tượng quặng tuyển nồi.
- Tính toán được sơ đồ định lượng, sơ đồ bùn nước trong tuyển nồi.
- Chọn và bố trí thiết bị hợp lý trong xưởng tuyển nồi.

**7.2. Về kỹ năng**

- Giải thích được các số liệu trong bản thuyết minh và cách bố trí thiết bị trong xưởng Tuyển nồi.

- Vẽ được sơ đồ định tính, sơ đồ định lượng – bùn nước, sơ đồ thiết bị, các mặt cắt, mặt cốt của xưởng Tuyển nồi.

- Trình bày được các vấn đề liên quan đến thiết kế xưởng Tuyển nồi.

**7.3. Về thái độ**

- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học.
- Thực hiện nghiêm túc thời gian biểu, làm việc và nộp bài đúng hạn.
- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.
- Xây dựng và phát huy tối đa tinh thần tự học thông qua nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo...
- Chia sẻ thông tin với bạn bè và với giảng viên.
- Chủ động đặt câu hỏi về những thắc mắc của mình.

## 8. Nội dung học phần

### 8.1. Mô tả vấn tắt

Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản để thiết kế một dây chuyền xưởng Tuyển nổi bắt đầu từ công đoạn nghiên - Phân cấp đến công đoạn khử nước tinh quặng tuyển nổi. Nội dung bao gồm:

- Chương 1. Tổng quan về đối tượng quặng thiết kế
- Chương 2. Chọn sơ đồ định tính
- Chương 3. Tính toán sơ đồ định lượng
- Chương 4. Tính sơ đồ bùn nước
- Chương 5. Tính chọn và bố trí thiết bị

### 8.2. Nội dung chi tiết học phần

| Tuần | Nội dung  | BT+KT | Tài liệu đọc trước   | Nhiệm vụ của sinh viên   |
|------|---|-------|--|--|
| 1    | Lời mở đầu<br><b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ ĐỐI TƯỢNG QUẶNG THIẾT KẾ</b><br>1.1. Giới thiệu về đối tượng quặng đem tuyển nổi<br>1.2. Thực tế và lý thuyết tuyển quặng đối tượng   | 03    | - Chương 1 (Bài giảng [1])<br>- Phần 3/Chương 4/Mục 4.2 (Giáo trình [2])   | - Tìm và đọc tài liệu để biết đặc điểm của đối tượng quặng thiết kế.<br>- Biết được lý thuyết và thực tiễn tuyển của mỗi đối tượng quặng thiết kế trên thế giới và ở Việt Nam, với mỗi đối tượng quặng thiết kế cần tìm sơ đồ tuyển kèm theo.<br>- Làm đồ án chương 1 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn. |
| 2    | <b>CHƯƠNG 2. CHỌN SƠ ĐỒ ĐỊNH TÍNH</b><br>2.1. Chọn sơ đồ nghiên - phân cấp  | 03    | - Chương 2/ 2.1 (Bài giảng [1])<br>- Phần IV/ Chương I (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.2, IV.3, IV.4 (Giáo trình [6]) | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu các sơ đồ nghiên - phân cấp ứng với các đối tượng quặng.<br>- Làm đồ án chương 2/2.1 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn  |
| 3    | 2.2. Chọn sơ đồ tuyển nổi<br>2.2.1. Một số phương pháp cân bằng<br>2.2.2. Số chỉ tiêu khởi điểm<br>2.2.3. Tính sơ đồ định lượng khi tuyển 1 quặng kim loại<br>2.2.4. Tính sơ đồ định lượng khi tuyển nhiều quặng kim loại | 03    | - Chương 2/ 2.2 (Bài giảng [1])<br>- Phần IV/ Chương II (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.6 (Giáo trình [6])            | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu các sơ đồ tuyển nổi nguyên tắc, vòng tuyển, số khâu tuyển nổi ứng với các đối tượng quặng.<br>- Làm đồ án chương 2/2.2 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn  |

| Tuần | Nội dung   | BT+KT | Tài liệu đọc trước  | Nhiệm vụ của sinh viên  |
|------|--|-------|---|---|
|      |  |       |   |   |
| 4    | 2.3. Chọn công đoạn khử nước<br>2.4. Chế độ thuốc tuyển  | 03    | - Chương 2/ 2.3,<br>2.4 (Bài giảng [1])<br>- Phần IV/ Chương III (Giáo trình [3])<br>- Phần IV/ Chương III/ Mục III.2 (Giáo trình [4])                        | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu cách khử nước đối với vật liệu hạt nhỏ mịn, các loại thuốc tuyển và cách sử dụng ứng với các đối tượng quặng.<br>- Làm đồ án chương 2/2.3, 2.4 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn |
| 5    | CHƯƠNG 3. TÍNH TOÁN SƠ ĐỒ ĐỊNH LƯỢNG<br>3.1. Tính năng suất giờ của xưởng<br>3.2. Tính định lượng công đoạn nghiên – Phân cấp  | 03    | - Chương 3/ 3.1,<br>3.2 (Bài giảng [1])<br>- Phần IV/ Chương III (Giáo trình [3])<br>- Phần V/ Chương I (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.5 (Giáo trình [6]) | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm đồ án chương 3/3.1, 3.2 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn   |
| 6    | 3.3. Tính định lượng công đoạn tuyển   | 03    | - Chương 3/ 3.3 (Bài giảng [1])<br>- Phần V/ Chương II (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.7 (Giáo trình [6])  | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm đồ án chương 3/3.3 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn  |
| 7    | 3.3. Tính định lượng công đoạn tuyển ( <i>Tiếp</i> )<br>3.4. Tính định lượng công đoạn khử nước  | 03    | - Chương 3/ 3.3,<br>3.4 (Bài giảng [1])<br>- Phần V/ Chương II (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.7 (Giáo trình [6])  | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm đồ án chương 3/3.3, 3.4 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn   |
| 8    | CHƯƠNG 4. TÍNH SƠ ĐỒ BÙN NƯỚC<br>4.1. Tính toán lượng nước trong từng khâu công nghệ trong công đoạn nghiên- phân cấp<br>4.2. Tính toán lượng nước trong từng khâu công nghệ trong công đoạn tuyển nồi | 03    | - Chương 4/ 4.1,<br>4.2 (Bài giảng [1])<br>- Phần VI (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.12 (Giáo trình [6])   | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm đồ án chương 4/ 4.1, 4.2 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn  |
| 9    | 4.2. Tính toán lượng nước trong từng khâu công nghệ trong công đoạn  | 03    | - Chương 4/ 4.2,<br>4.3 (Bài giảng [1])<br>- Phần VI  | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm tiếp phần đồ án chương 4 /4.2, 4.3 và nộp   |

| <b>Tuần</b> | <b>Nội dung</b>  | <b>BT+KT</b> | <b>Tài liệu đọc trước</b>   | <b>Nhiệm vụ của sinh viên</b>  |
|-------------|--|--------------|---|--|
|             | tuyên nỗi (Tiếp)<br>4.3. Tính toán lượng nước trong từng khâu công nghệ trong công đoạn khử nước<br>4.4. Lập bảng cân bằng bùn nước toàn nhà máy               |              | (Giáo trình [3])<br>- Chương IV/IV.12 (Giáo trình [6])  | để thông qua giáo viên hướng dẫn   |
| 10          | CHƯƠNG 5. TÍNH CHỌN VÀ BỐ TRÍ THIẾT BỊ<br>5.1. Tính chọn thiết bị<br>5.1.1. Chọn và tính thiết bị công đoạn nghiên – Phân cấp<br>5.1.1.1. Tính chọn máy nghiên | 03           | - Chương 5/<br>5.1/5.1.1 (Bài giảng [1])<br>- Phần VII/ Chương I, II (Giáo trình [3]) - Chương V/V.1, V.2.3 (Giáo trình [6])  | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu các loại máy nghiên được sử dụng trong xưởng tuyển khoáng và ứng dụng của chúng.<br>- Làm đồ án chương 5/5.1/5.1.1 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn                |
| 11          | 5.1.1.2. Tính chọn máy phân cấp  | 03           | - Chương 5/<br>5.1/5.1.1 (Bài giảng [1])<br>- Phần VII/ Chương III (Giáo trình [3])<br>- Chương V/V.1, V.2.4 (Giáo trình [6]) | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu các loại máy phân cấp được sử dụng trong xưởng tuyển khoáng và ứng dụng của chúng.<br>- Làm tiếp đồ án chương 5/5.1/5.1.1 còn lại và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn |
| 12          | 5.1.2. Chọn và tính thiết bị công đoạn tuyển nỗi   | 03           | - Chương 5/<br>5.1/5.1.2 (Bài giảng [1])<br>- Phần VI/ Chương IV (Giáo trình [3])<br>- Chương V/V.5 (Giáo trình [6])          | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu các loại máy tuyển nỗi được sử dụng trong xưởng tuyển khoáng và ứng dụng của chúng.<br>- Làm đồ án chương 5/5.1/5.1.2 và nộp để thông qua giáo viên hướng dẫn             |
| 13          | 5.1.3. Chọn và tính thiết bị khâu khử nước   | 03           | - Chương 5/<br>5.1/5.1.3 (Bài giảng [1])<br>- Phần VI/ Chương V (Giáo trình [3])<br>- Chương V/V.6 (Giáo trình [6])           | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu các loại máy, thiết bị khử nước cấp hạt nhỏ mịn được sử dụng trong xưởng tuyển khoáng và ứng dụng của chúng.<br>- Làm đồ án chương 5.1/5.1.3 và nộp để thông              |

| Tuần | Nội dung   | BT+KT | Tài liệu đọc trước  | Nhiệm vụ của sinh viên  |
|------|--|-------|---|---|
|      |  |       |   | qua giáo viên hướng dẫn   |
| 14   | 5.1.3. Chọn và tính thiết bị khâu khử nước (tiếp)<br>5.1.4. Tính chọn thiết bị phụ trợ | 03    | - Chương 5/<br>5.1/5.1.3 (Bài<br>giảng [1])<br>- Phần VI/ Chương<br>VI (Giáo trình [3])<br>- Chương V/V.6<br>(Giáo trình [6]) | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm tiếp đồ án chương<br>5.1/5.1.3 và nộp để thông<br>qua giáo viên hướng dẫn |
| 15   | 5.2. Bố trí các thiết bị<br>trong Nhà máy  | 03    | - Chương 5/ 5.2<br>(Bài giảng [1])<br>- Phần VII/ (Giáo<br>trình [3])<br>- Chương VI (Giáo<br>trình [6])                      | - Đọc tài liệu tham khảo<br>- Làm đồ án chương<br>5/5.2 và nộp để thông qua<br>giáo viên hướng dẫn          |
|      | Tổng   | 45    |   |   |

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tham gia học tập đầy đủ số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Làm đồ án:
  - + Tìm tài liệu và tự nghiên cứu nhằm nắm vững cách thiết kế một dây chuyền Nhà máy Tuyến nổi.
  - + Làm hoàn thiện đồ án và vẽ hoàn chỉnh các bản vẽ kèm theo.
  - + Đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu

### 10. Thang điểm và hình thức đánh giá

- Thang điểm: 10
- Hình thức đánh giá: Bảo vệ trước hội đồng

### 11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

| TT | Điểm thành phần   | Quy định   | Trọng số | Ghi chú   |
|----|---|--|----------|---|
| 1  | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ làm bài, chuyên cần. | 1 điểm   | 10%      | Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần |
| 2  | Điểm chấm tiến độ   | Chấm phần thiết kế kỹ thuật theo tiến độ thực hiện | 30%      |   |
| 3  | Điểm chấm đồ án   | Chấm thuyết minh và bản vẽ                         | 60%      |   |

### 12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

[1]Bài giảng “Hướng dẫn đồ án môn học Tuyển nồi”, Đại học Công nghiệp  
Quảng Ninh

[2]Giáo trình “Tuyển nồi”, Đại học Công nghiệp Quảng Ninh.

**- Tài liệu tham khảo:**

[3]Giáo trình “Hướng dẫn đồ án môn học Tuyển nồi”, Đại học Mỏ - Địa chất

[4]Bài giảng “Tuyển nồi”, Nguyễn Bơi, NXB GTVT, năm 2000

[5]Bài giảng “Thiết kế xưởng Tuyển khoáng”, Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

[6]Giáo trình “Thiết kế xưởng Tuyển khoáng”, Trương Cao Suyền, Nguyễn Thị  
Quỳnh Anh, Đại học Mỏ - Địa chất.

**13. Các yêu cầu khác (nếu có) của học phần:**

- Sinh viên không tham gia đủ 70% số tiết học trên lớp không được dự thi.

- Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2020

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Thị Mai

